



Uyên Thủy Lâm

THI TẬP

**TRĂNG NƯỚC
BÊN BỜ XƯA**

Trăng Nước Bến Bờ Xưa

THI TẬP
TRĂNG NƯỚC
BẾN BỜ XƯA

IN LẦN THỨ NHẤT

©2015 BY UYÊN THÚY LÂM
Tác giả xuất bản và giữ bản quyền.



Uyen Thuy Lam



LỜI NGỎ

Ngược dòng, tôi thả bước tìm về nguyên thủy của thơ...

T.S. Eliot, nhà thơ đoạt giải Nobel văn học năm 1948 qua sự tiên phong về phong cách mới của thi ca, nói về thơ như sau: *“Thơ không phải là buông thả cảm xúc, nhưng vượt thoát cảm xúc. Nó cũng không phải biểu hiện của cá tính, nhưng vượt thoát cá tính. Lẽ dĩ nhiên, chỉ những ai có cá tính và xúc cảm mới thấm thấu được sự vượt thoát.”*

Tôi lại liên tưởng tới Johann Wolfgang von Goethe, tuy trước Eliot cả trăm năm, vẫn đã ngang tàng tuyên bố “phải bắn chết thần tượng để tự cứu mình”. Goeth—nhà văn, luật sư, thi gia—cũng phản kháng cực lực môi trường hiện hữu, chối bỏ tôn giáo, chỉ trích nền tư pháp đương thời, và, ngay cả, cãi lại chính thân phụ của Ông. Có phải Goeth muốn và cần vượt thoát những định kiến có sẵn để khám phá cái cùng đích?

Tôi không thể không nghĩ tới Homer, tác giả của hai trường thi *Iliad* và *Odyssey*. Homer không thể nào lê gót đi hết nơi, hết chốn để kiếm tài liệu, mà một phần từ truyền tụng nhân gian, một phần nghe thủy thủ kể lại, nhưng—quan trọng hơn hết—vẫn là óc mơ mộng; Con Ngựa Thành Troy, Người Hùng Achilles, hay thành Atlantis dưới lòng biển, tất cả hòa với mơ mộng để thoát thai thành thơ.

Sự vượt thoát được thể hiện khá thẩm mỹ trong thi ca Đông Phương như thể thơ haiku của Nhật. Hình ảnh qua ngôn ngữ thường chỉ là khung cửa để người thưởng lãm hướng xa hơn. Tư tưởng cuối cùng phải thoát được sự gò bó của 17 âm tiết, đòi hỏi cả người làm thơ lẫn người đọc thơ phải bước qua cái cầu ngôn ngữ để hoàn toàn đến với thi ca.

Tôi còn mộng mị để óc tưởng tượng vượt xa hơn thời gian cho phép, xa hơn cả nền văn minh Sumeria, nơi sinh ra bản trường thi Gilgamesh, thi phẩm cổ xưa nhất của nhân loại. Tôi đi lùi về thuở ngôn ngữ loài người rất phôi thai, chưa có ký tự. Một hôm nào đó, người thơ của thuở hồng hoang lần đầu tiên bị ráng trời làm cho đăm chiêu, lục lọi trong mớ ngôn ngữ hỗn



động, tung hứng với ngữ âm, bất chợt người khám phá ra một cái trật tự nào đó để diễn tả cái đẹp. Thi ca ra đời! Và từ đó thi ca hiện hữu với nhân loại!



Cá nhân tôi đến với thơ có lẽ cũng đơn giản như người thi sĩ thuở hồng hoang, cũng dễ mềm lòng trước nhân vật, cảnh vật, cũng dễ băng khuâng với đất trời. Nếu thi nhân và thi ca được xem là sản phẩm của môi trường thì tất cả người làm thơ ở xứ sở tôi, vốn không may mắn vì mấy chục năm chiến tranh, bắt buộc phải chịu ảnh hưởng cuộc chiến, kể luôn hai mặt tích cực cũng như tiêu cực. Cuộc chiến tuy gọi là chấm dứt, nhưng còn rất nhiều hệ lụy đau thương, mặc nhiên đổ mực tím buồn trên rất nhiều trang giấy.

Tập thơ đầu tay này là gom góp không gian và thời gian của mấy mươi năm, từ lúc còn là học sinh, trải qua thời gian dài dặng học, bao năm ngụp lặn bể dâu. Tuy vậy, từ lúc thơ có hình hài (tức là được ghi lại trên giấy) chỉ mới cách đây 5,6 năm. Cuộc hành trình thi ca này sở dĩ có được, một phần, nhờ sự tập hợp giao lưu với nhiều văn thi hữu; chúng tôi gặp nhau ở khung trời đam mê cái đẹp và nối kết bằng ngôn ngữ thơ. Đặc biệt phải kể đến hai nhóm thân hữu là Văn Nghệ Sĩ Boston và Văn Nghệ Tự Do Orlando đã tạo môi trường cho tôi sáng tác.

Cám ơn các bạn đã khuyến khích và giúp đỡ cho tôi, cũng vào lúc thời gian vừa đủ lắng đọng, để gom được thành tập thơ khiêm nhường này.

Có người nói rằng mỗi người Việt Nam là một nhà thơ. Câu nói trào phúng này, theo tôi, có mấy phần sự thật. Một người nếu được nuôi bằng sữa mẹ và ca dao, lớn lên không phải chỉ bằng chén cơm thô, mà còn chan đầy câu hò điệu hát, làn điệu dân ca, có làm thơ cũng không phải điều ngạc nhiên.

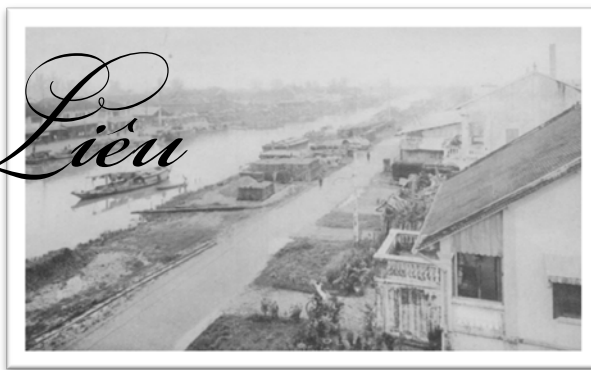
Nếu nói thơ là vượt thoát thì tôi ước mơ tất cả chúng ta sẽ tung cánh hồng bay bổng...

UYÊN THÚY LÂM

GIỮA ĐÔNG 2014



Bạc Liêu



Người có về qua **Bạc Liêu** không?
Nắng xuân còn thắm má xuân hồng
Râm ran tiếng đế thời thơ dại,
Bờ cỏ xanh mềm trong nắng trong.

*Người có về ngang **Cầu Quay** xưa?
Bên kia **Tu Muối** gió sang mùa.
Đường ra **Giòng Nhãn** kênh đào mới,
Vỏ lõi nổ giòn những sớm trưa.*

Người có về hương lộ **Cái Tràm**,
Chợ bên **Cầu Sập** buổi chiều tan.
Hòa Bình, Vĩnh Mỹ thơm hương lúa
Phía vuông tôm nước mặn tuôn tràn.



Giá Rai, Vĩnh Lợi, Hồng Dân. Chào!

Ba mươi năm cũ đã trôi mau.

Tìm trong mưa nắng hương hoa đất:

Tìm lá thuyền xưa đỗ bến nào?

Chiều ra nhìn **Xiêm-Cán** bãi xa,

Buổi-Cán nước đỏ thấm phù sa.

Gành Hào đón cá tôm về bến.

Có đón người thân từ chốn xa?

Đâu tiếng độc huyền vắng trong mơ,

Lời ca thấm ý bầu mong chờ.

Bác Sáu Lâu canh khuya thao thức,

“Dạ Cổ Hoài Lang” đắm ý thơ.

Mái trường **Công Lập** thuở ban đầu,

Nền cũ gạch tàu, ngói đỏ au.

Trường của bao người con xứ **Bạc**

Nay, bốn phương trời nhớ xuyên sao..

BẠC LIÊU lúa chín ngập đồng

Người đi áp ủ trong lòng quê hương

Ai về nhắn hộ lời thương

Màu nắng quê đẹp còn vương bên thềm...

UYÊN THÚY LÂM





Lòng tự hỏi làm sao người thâu được
Những u hoài năm tháng chất trong tim
Những trần trở suốt một đời luân lạc
Chim cành Nam, ngựa ải Bắc mong tìm?

Anh có biết quá nửa đời gian khó
Diệu kỳ thay người tìm lại được người.
Xin cùng lắng tiếng thì thầm trong gió
Chuyện nghìn năm mầu ký ức xanh tươi.

Xưa Bá Nha gảy khúc đàn bên bạn,
Vọng mang mang hề, chí tại Cao Sơn.
Vọng âm ào Lưu Thủy trường giang cuộn
Chung Kỳ ơi! Ân tri ngộ muôn vàn.

Thuở chinh chiến thơ anh hoà máu lệ
Vận nước tàn người lưu lạc trăm phương.
Khóc quê hương đau kiếp đời dâu bể
Giữ gương mài, dạ son sắt yêu thương.

Ta bên nhau chung lời Thơ thân ái
Người bên người dòng Nhạc đượm nghĩa ân.
Đời tha phương nhớ ngày xưa có phải
Vọng cố hương hồn theo áng mây Tần.

Nay đã qua đoạn trường chinh máu lửa
Lạc mất nhau hun hút đã tàn hơi.
Đời dun rủi diễn đàn này hội ngộ
Giữ chân tình, dù năm tháng mù khơi.

UYÊN THÚY LÂM

Boston





Áo vàng

Áo em óng mượt tơ mềm

Lòng anh chan chứa vạn niềm thương yêu

Hồn thu mua bụi phong trần

Đàn trăm năm vọng bao chiều: Tim Nhau

Uyên Thúy Lâm



HAI MỘT MÙA XUÂN

*Hai một mùa xuân chớm ước mơ,
Lòng nghe xao động những chiều thơ.
Bâng khuâng lối ngõ vườn trăng mộng,
Em ở đâu trong ý đợi chờ?*

*Hai một mùa xuân mới biết tình,
Là lúc đêm dài ta lặng thinh.
Trầm tư để gửi hồn theo mộng
Để nhớ triền miên một bóng hình!*

*Hai một mùa xuân vừa biết sầu,
Trăng đêm mơ ước trăng đêm sâu.
Nửa khuya trăng sáng ngoài song cửa,
Se sắt hồn đờn lạc bến nào?*

*Hai một mùa xuân vừa biết yêu,
Môi em hồng thắm dáng yêu kiều.
Long lanh ánh mắt lòng dâng sóng,
Em ngự hồn tôi nét mỹ miều.*

*Hai một mùa xuân đâu thể quên,
Mây tan trăng lạnh sương rơi thềm.
Tình theo cánh gió không gian rộng.
Mê đắm lòng tôi mãi dáng em...*



UYÊN THUYẾT LÂM



HẠT BỤI

Chiều lên nắng xuống chiều lên,
Vẫn trăm năm hẹn bến thuyền sông quê.
Ba mươi năm không lối về,
Đường muôn nẻo chẵn, dặm về xa khơi.
Vọng ngân tiếng mẹ ru hời,
Lặng trong tiềm thức, một đời còn ghi.

Thương sao ước vọng xuân thì,
Theo thời gian quá bước đi không đều.
Sang hè lá cỏ xanh thêm,
Nhớ cành hoa tím trao em năm nào.
Giờ đây phố nhỏ mưa mau,
Thương người đơn lẻ gầy hao đợi chờ ...

Lặng nghe sóng vỗ ven bờ,
Việt Nam yêu dấu bây giờ nơi đâu?
Rừng già bể cả nương dâu
Đồng xanh bãi mía đất nâu quê mình.
Một thời ly loạn đao binh,
Triệu người xiêu tán hành trình biển Đông
Thế trần sắc sắc không không,
Nghiêng mình Hạt Bụi nhớ lòng đất quê....

UYÊN THUYẾT LÂM

Tháng 8 / 2013



Em

Đi



*Em đi cánh bướm bay xa,
Nghe hơi giá lạnh vừa qua hiên ngoài.
Đơn côi tháng rộng năm dài,
Giấc mơ hôn bướm, mộng ngoài Trang Chu.
Đường lên non biệt sương mù,
Tìm nhau, thôi đã nghìn thu chia đường.*

*Em đi trăm mối tơ vương,
Bỏ thôn trang cũ gió sương bốn mùa.
Tình đơn còn chút âm thừa
Có sao xuyên nhớ cũng vừa hư không.*

*Mai này đời lắm bão giông,
Tìm nhau, khuất dấu ngựa hồng sơn khê.
Mù sương chắn lối đi về,
Cỏ hoa còn đượm hương thê chưa phai.
Dặm trường gió trúc mưa mai,
Duyên trăm năm thắm một đời chờ trông.*

*Từ xuân thu đến tàn đông,
Ai mang dư ảnh vào đong tình sầu
Sơn thôn cách mấy nhịp cầu,
Mưa rừng gió núi lên mầu tiễn đưa.*

UYÊN THÚY LÂM





GÓT SEN HỒNG

Thương về các em nữ sinh Trường Trung Học Tương Lai, Trường Trung Học Công Lập BL thân yêu ngày trước của tôi.

*Em áo trắng sáng đến trường nhẹ bước
Mỗi ngày qua tôi đứng lặng ven đời.
Giữa ngàn thông trong lành ven suối nước
Dáng thiên thần em xao động hồn tôi.*

*Em vừa lớn tuổi hoa còn lấm mộng,
Khung trời em mơ diễm tuyệt lâu đài.
Cung yêu thương em dành cho hoàng tử,
Tôi thi nhân thức trắng trọn canh dài!*

*Trắng canh thâu tôi viết lời ca ngợi,
Ngàn sương mai lấp lánh bước em đi.
Gọi gió sớm hôn lên tà áo lụa,
Nắng ban mai tô hồng má xuân thì.*

*Em tươi mới như đoá hoa hàm tiếu,
Gót sen hồng bờ cỏ mịn nhung tơ.
Nước trong vắt, mặt hồ gương phản chiếu,
Giữa đất trời thơm ngát dáng em thơ.*

*Em cứ đi hồn nhiên, đừng quay lại
Đừng ngỡ ngàng xao động giữa mệnh mông.
Lặng lẽ vui, tôi bước lên cỏ dại,
Chân tìm theo in dấu gót sen hồng.*

UYÊN THUYẾT LÂM



Lệ Trên Phím Sầu



*Lời nhẹ như gió thoảng
Anh nói trong vô tình
Tưởng mây trôi gió cuốn
Mà ray rứt lòng mình
Mà nghe buốt niềm đau.*

*Ngoài kia vầng trăng khuyết
Rồi mai trăng lại tròn
Nhưng ân tình diễm tuyệt
Sao làm giọt lệ tuôn?*

*Hương tóc gió thu qua
Nghĩa đời chẳng phai pha
Đóa hồng em trao tặng
Đã thay lời ngọc ngà.*

*Một mình trong thình lạng
Giữa màn đêm bao la
Tiếc lòng mình trân quý
Sao gió cát xóa nhà!*

*Em sẽ cố quên đi
Nhà đèn đêm vàng vọt
Âm trầm buổi phân ly
Trên phím sầu mấy giọt.
Nước mắt giữ được gì
Sao lệ cứ tràn mi...*

Uyên Thúy Lâm



**Cõi Thơ Uyên Thúy Lâm, Điệp Khúc Chia Ly,
Hoài Vọng, Thương Nhớ, Đi Tìm.**

Năm 2009, nhà thơ nữ Uyên Thúy Lâm (UTL) đến với Tuyển Tập Văn Nghệ Tự Do số 1, dù chỉ có 2 bài “Tiếng Mẹ ngày xưa”, “Tiên Dung và Chử Đồng Tử”, nhưng đã chuyển tải nhiều hiện thực sinh động:

*Lời mẹ bông bênh như mây trắng
Chim hót vườn xưa nắng xế mảnh
Hồn nước quyện hòa câu hát mẹ
Mái đình ngói đỏ bóng tre xanh
(Tiếng Mẹ ngày xưa, trích TT/VNTD trang 212)*

Ngòi bút UTL đã tỏ ra tài hoa không chỉ trong tả tình mà còn trong tả cảnh nữa:

*Nước sông trong vắt sóng lăn tăn
Nước mát vỗ về dáng mỹ nhân
Em tương chỉ cùng sông tó lộ
Giáng tiên thơm, trong ngọc trắng ngần
(Tiên Dung và Chử Đồng Tử, trích TT/VNTD trang 211)*

Bốn câu thơ trên đẹp như một bức tranh thủy mặc được chằm phá đầy nghệ thuật đã khiến tôi liên tưởng đến vùng sông nước Miền Tây (quê hương của tác giả) mà dòng Cửu Long mênh mông bát ngát là nơi trải rộng tâm tình của bao cô gái Tây Đô kiều diễm:

*Tôi đợi ai về trên bến sông
Bao mùa qua nước đã thay dòng (Lời người thương bình)*

*Ngàn lau lả ngọn bên bờ
Nhòa trong sắc nắng con đò lướt nhanh. (Lời Xuân xưa)*

Những con đò lướt nhanh trên Cửu Long Giang gợi nhớ đến dòng sông Mississippi nơi Thi sĩ Walt Whitman (1819-1892) từng chèo thuyền xuôi ngược mà tập thơ Lá Cỏ (Leaves of Grass)



Trăng Nước Bến Bè Xưa

của ông đã mở ra một thế giới thiên nhiên tràn ngập ánh sáng, rộn rã tình yêu cuộc sống. Thiên nhiên luôn rạo rực sinh động trong từng lá cỏ, ngọn sóng, hãy nghe tác giả Whitman tâm sự:

"Khi tôi một mình lang thang trên bãi biển, tắm trần truồng, cười với làn nước mát và chiêm ngưỡng mặt trời lên".

Hôm nay sau hơn 1 thế kỷ, hình ảnh nguyên sơ trần truồng hiển hiện tình cờ trong thơ UTL:
Em hồn nhiên tắm trong dòng nước

Cứ nghĩ mình em giữa đất trời (Tiên Dung và Chủ Đông Tử, trích TT/VNTD trang 211).

Nếu trong thơ Whitman, thiên nhiên tung bừng, rộn rã, đầy sức sống... thì trong thơ UTL đượm nét u hoài trầm mặc... man mác những nỗi buồn chia ly:

Ngày đi, em đứng nhìn sao xuyên,

Mặt nước sóng quê tím lục bình.

Tôi bước lòng ngập tràn lưu luyến,

Thuyền xa dần khuất ánh bình minh. (Đi về có nhau)

Tôi yêu thích những vần thơ tả cảnh của UTL:

Tháng chín bây giờ dài những cơn mưa,

Ngày vẫn trôi thu vàng rồi sẽ đến.

Ướt lòng đơn trùng trùng mưa kỷ niệm,

Anh nhớ cho lời hẹn lúc giao mùa. (Lối Thu Xưa)

Qua những vần thơ tả cảnh, người đọc có thể “chạm” vào những ngõ ngách sâu kín của tâm hồn, như Mẹ Teresa (1910 - 1997) đã viết:

“Nếu cảm nhận được sự tĩnh lặng trong vạn vật xung quanh, chúng ta có thể chạm đến ngõ sâu nhất của tâm hồn.”

Ba chữ “Uyên Thúy Lâm” đã gói ghém được cõi thơ Uyên Thúy Lâm: một khu rừng có đôi chim uyên & thúy bay lượn, quần quýt bên nhau, cất tiếng hót líu lo suốt bốn mùa đã được tác giả khắc họa qua những vần thơ mượt mà, êm ả, tình tứ:

Cành cây chim làm “nhà”,

Góc vườn chim xây tổ. (Đàn chim nhỏ)

Bên bờ sông nhỏ, gian nhà nhỏ,

Đôi bóng đi về ta có nhau. (Đi về có nhau)



Uyên Thúy Lâm

Còn cảnh nào đẹp hơn khi hoàng hôn đỏ bóng bên thềm có em xõa tóc đứng nhìn hoa sầu đông tím ngắt rơi rơi trên bờ giậu:

Hoàng hôn buông tóc em,

Thương tím nâu màu áo.

Nắng đỏ bóng bên thềm.

Hoa xoan rơi bờ dậu.

(Tình một thuở còn vương, mượn vần bài “Thủa làm thơ yêu em” của Trần Dạ Từ).

Chính tình yêu, sự tri âm và tương ngộ đã tạo nên thiên đường tuổi trẻ, mái ấm hạnh phúc. Ôi cuộc đời tươi đẹp, mới mẻ, có ý nghĩa và đáng sống làm sao!

Ngày mới trải thơm trên áo lụa,

Đóa hồng bùng nở sắc hồng tươi. (Tri âm)

Trên cành lộc biếc chào tương ngộ,

Với nắng xuân tươi với cuộc đời. (Xin vẫn chờ nhau).

Nhưng rồi chiến tranh nghiệt ngã, tù đày oan khuất, vận nước điêu linh đã rẽ thùy chia uyên. Thành ra tên của người thơ lại là định mệnh của thơ? Thơ Uyên Thúy Lâm luôn là những khao khát, chia ly, hoài vọng, thương nhớ, đi tìm...

Thiên đường tắt lửa, **sân ga tiễn biệt**, giây phút chia tay “đã tới rồi” không chỉ riêng tác giả mà hầu như cả mấy thế hệ thanh niên VN đã phải gánh chịu trong suốt nửa thế kỷ chiến tranh, tù đày, di tản, vượt biên, lưu vong, tị nạn:

Còn có đêm này thôi anh nhé!

Giây phút rời tay đã đến rồi

Vẳng tiếng còi tàu xa vọng lại

Tiếng buồn át hẳn tiếng mưa rơi. (Sân ga tiễn biệt, họa “Kiếp phù sinh” thơ Hoa Vãn).

Tình yêu đẹp dễ ngày nào, nay chỉ còn trong tâm tưởng. Người đầu sông hoài vọng kẻ cuối sông:

Đầu sông đôi mắt trông tìm,



Trăng Nước Bến Bè Xưa

*Cuối sông con nước triền miên xa nguồn.
Tôi xa em mấy dặm trường,
Mà hồn thơ vẫn chung đường, bên nhau. (Ân tri ngô)*

*Xuân qua Thu tới... chỉ nhớ thương thôi cũng xé đời:
Từng mùa thu đến thay màu lá
Nhạc dạo cung buồn thêm nhớ thương. (Đi về có nhau)*

***Suốt cuộc đời này luân lạc.
Trăm năm lòng vẫn mong tìm... (Viết tên em).***

Dù đại dương cách trở, kẻ chân mây người góc biển, nhưng tình yêu của họ vẫn chung thủy sắt son, vẫn hẹn chờ nhau dù trọn kiếp:
*Hẹn sẽ chờ nhau dù trọn kiếp,
Đường bao xa, núi cách sông ngăn. (Đi về có nhau)*

Suốt tác phẩm trải dài điệp khúc “mong tìm, đi tìm” ai oán nào nề cứ lặp đi lặp lại:
*Nghĩ đến một ngày tôi trở lại
Tìm em, tôi trả nghĩa ân sâu. (Đi về có nhau)*

**Những trăm trở suốt một đời luân lạc
Chim cành Nam, ngựa ải Bắc mong tìm ? (Tri ngô)**

Trong Kinh Thánh có câu:

“Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.” (Ma-thi-ơ 7:7).

Nhưng cái bi đát ở đây là đi tìm mà chẳng gặp, biệt vô âm tín, **“lạc dấu chân chim”**:
Tàn cuộc chiến tìm anh đâu thấy bóng. (Tình người cô phụ)

***Tuổi vụng dại xa em từ đó
Tàn chiến chinh khắc khoải mong tìm.***

***Phố cũ nhòa đèn đêm mờ tỏ
Trăm hướng đời lạc dấu chân chim. (Tìm nhau)***



Cõi thơ UTL vừa trữ tình lãng mạn, vừa đoan trang mẫu mực, mộng thực đan nhau. Có những khổ thơ tả cảnh thần sầu, cũng có những đoạn thơ tả tình tình tẻ. Nơi đó, đạo đức phẩm hạnh của người phụ nữ VN được tôn cao. Nơi đó, chiếc thuyền thơ rong chơi khắp cõi miền. Và nơi đó có những giọt nước mắt tuôn rơi, những mảnh đời héo hắt, những bề dâu dòi dỗi. Người đọc dễ dàng cảm nhận, soi sáng, thâm thấu những đắng cay của cuộc đời, những bọt bèo của thân phận, những bi đát của chiến tranh, những thống khổ của tù đày, những thất thanh của thuyền nhân bỏ mình nơi “thủy mộ”, hay những lưu vong lạc loài nơi đất khách. Thời đại tác giả là một thời đại đại bi thương, đảo lộn mọi chân giá trị. Nhờ có trái tim nhạy cảm chan chứa nhân hậu đầy nữ tính dễ cảm thông, sẵn sàng chia sẻ mọi nguồn cơn qua cách diễn tả chân thành bằng những vần thơ dài ngắn đủ thể loại. Tình tự dân tộc, ý thức suy tư, trăn trở, lo âu về sự an nguy của tổ quốc/dân tộc cứ đè nặng tâm tư. Dù là phận nữ nhưng trước sự đe dọa thường trực từng ngày, trước sự xâm lăng đồng hóa di dân diệt chủng bằng nhiều hình thức, trước thủ đoạn tàn độc man trá ru ngủ của kẻ thù luôn chập chờn ẩn hiện trong thơ như tiếng chim báo bão, tiếng trống đồng vang vọng cảnh báo mọi người dân Việt hãy mau mau thức tỉnh, cảnh giác trước mọi mưu ma chước quỷ của kẻ thù... Tất cả đã được UTL viết lên bằng những vần thơ cảnh giác, ưu tư, đầy tâm huyết:

Nỏ tráo móng thiêng, thành đã mất

Em bên cha trên bước bôn đào

Nước mắt, tim đau lòng quặn thắt

Tìm chàng dâu muôn nẻo binh đao ?! (Tình sử Cổ Loa thành)

Vượt biên, vượt biển, hàng triệu người dân VN liêu chết bỏ nước ra đi tìm tự do đã từng làm chấn động lương tâm nhân loại, một thực trạng đau thương chưa từng có trong lịch sử đã được UTL diễn tả bằng những vần thơ chân thực:

Tháng Tư đen xua vạn người ra biển

Gửi mệnh đời trên thuyền lá đơn sơ (Bước Chân Việt Nam)

Ba chữ “bao” lặp đi lặp lại vẫn chưa nói hết những nỗi bi đát của thuyền nhân vượt Biển Đông ngày nào:

Bao nhiêu thân xác tan trong sóng

Bão nhận chìm trăm chuyến ra khơi



Trăng Nước Bến Bờ Xưa

***Bao thuyền trôi giạt nơi ghềnh vắng
Bao tiếng thét đau giữa đất trời.*** (Người Đi)

Thời đại bi thương, cách trở, chia lìa, cũng chính là nỗi cô quạnh, neo đơn, sầu héo của Mẹ VN:

***Bao lâu rồi mẹ còn đây cô quạnh
Giữa thôn làng xa khuất tháng năm qua
Ngày nắng hạ đến chiều đông mưa lạnh
Lủi thủi một mình mẹ nhớ về xa.*** (Lời Mẹ quê nhà)

UTL sử dụng nhiều thể thơ từ 5, 6, 7, 8 chữ, kể cả lục bát, Đường luật. Thể thơ nào, tác giả cũng tỏ ra nhuần nhuyễn. Đặc biệt, tác giả còn cho thấy tài năng về xướng họa của mình. Không chỉ họa thơ Đường luật, tứ tuyệt, tác giả còn họa nhiều thể thơ khác như lục bát, thất ngôn, bát ngôn... Như một nghệ nhân thêu hoa khéo tay, UTL luôn cẩn trọng chăm chút từng đường kim mũi chỉ trong nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ. Nhiều từ trong thơ UTL đẹp lấp lánh. Thiển nghĩ có lẽ do độ nữ tính cao, cộng với nghề nghiệp sư phạm và cách sống của tác giả đã ảnh hưởng đáng kể trong nghệ thuật diễn đạt, góp phần tạo nên phong cách thơ Uyên Thúy Lâm.

Tóm lại, thơ UTL đầy màu sắc, hình tượng, âm thanh; có cốt cách đôn trang, mẫu mực; có tinh thần cao đẹp, hướng thượng, nhưng không kém phần lãng mạn, trữ tình.

Vinh Hồ
30/4/14



Bài Xướng:

XUÂN TRÊN TỜ LỊCH NHIỆM MÀU

**Đón xuân ta một lời chào
Mừng xuân vừa tới xuân vào cửa hoa
Cối người vẫn cối người ta
Mơ nào giữa những phôi pha nụ đời**

**Thơ còn mang chút ngậm ngùi
Tình còn quanh quẩn ngọt bùi vu vơ
Trăm năm đưa đẩy hững hờ
Tháng ngày khoan nhặt ốm ở mây bay.**

**Đời khâu vá cũng đủ đầy
Cuộc vui thanh đạm hương say mấy mùa
Quần quanh con gió mơ hồ
Cái buồn đậm nhạt bên bờ rụng nhanh**

**Nghe hoang vu cũng quách thành
Đong đưa hồn mộng tan tành chiêm bao
Xuân nào cho những trăng sao
Xuân nào còn lại chút ngào ngọt tan**

**Nghĩ ai thu tím lá vàng
Nghĩ ta son sắt trăm ngàn bước đau
Đón xuân tờ lịch nhiệm màu
Thời gian đi cũng bạc đầu nhân gian.**

**Xuân 2011
Hoa Văn**



Bài Họa:

LỜI XUÂN XƯA

Họa đáp thơ Niên trưởng Hoa Văn

Vang vang trong nắng lời chào,
Tiếng chim thánh thót gửi vào trăm hoa.
Vẫn còn vang vọng tình ta,
Ngày vui năm cũ thiết tha một đời.

*Xa xôi còn chút ngậm ngùi,
Tình đơn giữ lại giữa trời bơ vơ.
Nhớ chẳng một giấc mộng hồ
Sang thu còn lại mịt mờ mưa bay.*

Nghĩa ân sau trước vơi đầy,
Giữ bên lòng chút nồng say cuối mùa.
Ngàn lau lả ngọn bên bờ,
Nhòa trong sắc nắng con đò lướt nhanh.

*Vời trông khói biếc xây thành
Quên sao được những ân tình năm nao
Đêm xuân mờ ánh trăng sao
Tìm đâu lối cũ năm nào chia tan*

Qua bao thu tím lá vàng
Trái đời dâu bể thấm ngàn nỗi đau
Trăm năm tình vẫn nhiệm màu
Thì tình còn đến bạc đầu nhân gian?...

UYÊN THÚY LÂM



Bài Xướng

NHƯ CÁNH VẠC BAY

Là buổi tàn đông đã tới rồi
Còn gì nghi hoặc nữa người ơi.
Chút duyên tri ngộ còn tri ngộ
Thì cũng phù du quá nửa đời.

Có quen có lạ có vui buồn
Cái nghĩa cái tình dạ sắt son
Một chút danh hờ chưa sáng tuổi
Nay không mai có một đầu còn.

Tình hợp tình tan tình vẫn tình,
Thơ còn dậy ý ngợp trời xanh.
Mai kia một nợ sâu lên tóc
Mới thấy quanh ta bóng với hình.

Có gì trân quý ở nơi này
Nhu vẫn bên trời cánh vạc bay.
Nhạc bướm thơ hoa rồi cũng tắt
Chỉ còn trơ lại nỗi buồn vầy.

Gửi cả sầu đi mấy ngả đời
Về ôn lại chuyện thuở vàng phôi
Ân tình còn đậm nên còn thắm
Ta trải lòng ta trọn kiếp người.

HOA VẪN
(Xuân 2010)



Bài họa



XIN VẪN CHỜ NHAU

Mùa giá lạnh qua xuân đến rồi,
Đất trời tươi sáng lắm người ơi.
Trên cành lộc biếc chào tương ngộ,
Vội nắng xuân tươi với cuộc đời.

**Sao mắt em sâu ngấn lệ buồn,
Thiếu phụ bên lầu nhạt nét son.
Ngày tháng trôi dần chồng chất tuổi,
Biết người xa vắng mắt hay còn?**

Ai biết lòng em vẫn vẹn tình,
Yêu người khi tuổi hãy còn xanh.
Từng mùa lá đỏ phai hương tóc,
Giữ mãi trong tim một bóng hình.

**Người xa có nhớ đến phương này,
Góc biển chân trời mỗi cánh bay.
Gió cuốn mây trôi chiều nắng tắt,
Thương người đơn độc giữa trùng vây.**

Trọn tuổi thanh xuân, cả cuộc đời,
Khắc lời vàng đá trải lòng phơi.
Đợi ngày tương ngộ duyên còn thắm,
Sẽ sống vì nhau trọn kiếp người.

UYÊN THÚY LÂM
(Xuân 2010)



Chiếc Lá Vàng

Chiếc lá vàng thu rụng nghiệp trần,
Đong đưa trong nắng thoáng băng khuâng.
Xa trời sương tỏa mờ đường cũ,
Gần đất hương lan ủ mộ tân.
Nguyện sớm rừng đưa lời tạm biệt
Kinh chiều mây gửi dáng phù vân
Tắm thân vay mượn đây hoàn trả,
Gió cuốn về đâu giấc mộng trần.

TƯỜNG VY



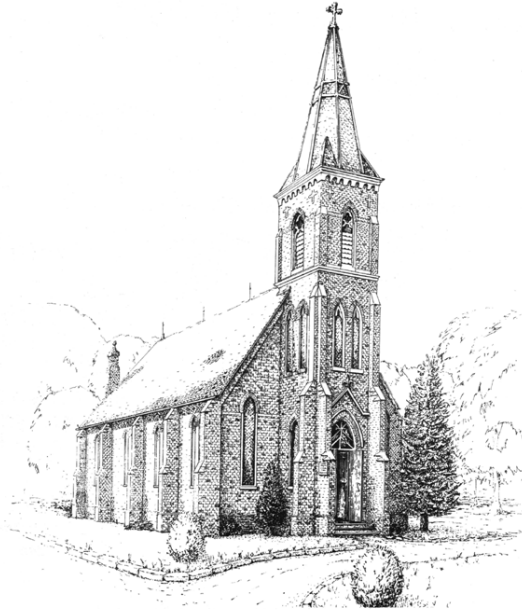


MẸ VÀ QUÊ HƯƠNG

Mẹ vẫn nặng mang gánh nợ trần,
Xuân nào thăm thẳm mắt băng khuâng.
Nhớ con biên biệt đồn xa vắng,
Thương nước ngậm ngùi mong cách tân.
Sớm tối vào ra nhà trống trải,
Đông hè khẩn nguyện bước thanh vân.
Bao lâu con gắng gìn non nước,
Hết lúc can qua đẹp thế trần.

UYÊN THÚY LÂM





Kính tặng Giáo Xứ Thái Hà

Sầu Thương
Kính Đạo

*Xứ đạo...Chúa ơi, vương lệ sầu,
Tương lai mờ mịt biết về đâu.
Nhà Thờ thủ đoạn canh chừng mãi
Đất Thánh mùi đồ chiếm đoạt lâu.
Kẻ tặc hăm he từ sáng sớm
Cha Thầy cầu nguyện suốt đêm thâu.
Giáng Sinh màu nhiệm ban ân phước,
Cứu rồi chúng con thoát cảnh sầu.*

LÊ NGỌC KHA

(Dec / 2011)



Trăng Nước Bến Bè Xưa

Kính họa vận thơ VH Lê Ngọc Kha

Đón

Hồng

Ân

Chúa



Nhân loại truân chuyên giữa biển sầu,
Cuộc đời tan hợp sẽ về đâu.
Chuông ngân thanh thoát: Ngôi Hai đến,
Nhạc trời vang lừng: Giao Ước lâu.
Mục tử đón mừng ân Thánh Chúa,
Ba Vua tìm ánh sáng đêm thâu.
Chúa thương trần thế đang chìm đắm,
Ban vạn hồng ân dứt khổ sầu.

UYÊN THÚY LÂM

(Tháng 12 / 2011)

Họa bài thơ " SẦU VƯƠNG XÓM ĐẠO " của thi sĩ LÊ NGỌC KHA.

Xứ đạo... nắng lên âm giọt sầu
Mưa hồng vung vãi đọng nơi đâu !
Hồi chuông thúc giục còn ngân mãi
Cuồng vọng xích xiềng chẳng ngự lâu
Mây xám đối vắn lời nguyện sớm
Niềm tin hòa nhịp tiếng đêm thâu
ÁNH DƯƠNG cứu rỗi miền tăm tối
Vớt chón trần gian khỏi biển sầu.

Nắng Lên

Xóm Đạo

TƯỜNG VY



HỒI TOÀN DÂN VIỆT HÃY VUI LÊN

Ôi Thái Hà ơi hãy vui lên!
Công khó bao năm giữ lửa bền.
Bây giờ lửa ấy đang lan rộng,
Thắp sáng Tự do rửa oan khiên.

Kìa lửa Thanh Minh, lửa Hàm Long,
Lửa Giáo phận Vinh ấm cõi lòng.
Niềm tin mờ nhạt giờ rực sáng,
Người trong tăm tối thấy rạng đông.

Kết đoàn ta cứ gọi bảo nhau,
Để lửa yêu thương trở phép màu.
Ngọn lửa Hòa bình và Công lý,
Soi chiếu sáng ngời tận vực sâu.

Tình yêu là sức mạnh của ta,
Vững bền thắng lướt mọi phong ba.
"Môt con ngựa đau" ta xúm lại
Cứu bạn đồng hành khỏi ác ma.

Lễ Hiện Xuống mới chính là đây
Thần khí Ngôi Ba đốt lòng này.
Sai ta rao giảng Tin Cứu Độ
Cho kẻ cùng khốn, kẻ tù đầy.

Vui lên hồi Chiến sĩ Đấu tranh,
Tù tội, vu oan vẫn trung thành.
Vượt qua nỗi sợ mà đi tới
Để cho dân nước thấy bình minh.

Vui lên con cái Thánh An Phong,
Bao năm cương quyết cõi ách trùng
Cho Nước, cho Dân cho Giáo hội.
Bênh người oan ức chống bất công.

Hồi toàn dân Việt lấy vui lên,
Xiết chặt tay nhau giữ lửa bền
Con của Phật Trời cùng sát cánh.
Thắp lửa Tự Do khắp mọi miền.

Bác sĩ **VŨ LINH HUY**
(April / 2011)



GIỜ THẮNG LỢI ĐÃ ĐIỂM

Họa Thơ BS Vũ Linh Huy

*Vận nước đang bồi tươi thấm lên,
Công lao dựng nước trải lâu bền
Đất mẹ biên cương liền một dải,
Bao lần giặc Bắc tạo oan khiên!*

*Ta vốn dòng nòi giống Tiên Long
Bắc Nam Kinh Thương vẫn chung lòng.
Dù lúc gian nan hay rứt rỡ.
Vẫn kiên lòng ngời sáng phượng Đông.*

*Một lòng ta quyết chí cùng nhau,
Tô điểm giang san đẹp sắc màu.
Núi biếc sông xa ngời sóng bạc,
Trường Sơn cao vút gió mưa sâu.*

*Giở lại bao lần lịch sử ta.
Bạch Đằng, Sông Hát nổi phong ba.
Trưng Vương, Hưng Đạo danh ngời rạng
Đẹp giặc hung tàn, lũ ác ma.*

*Vận hội trăm năm đã đến đây,
Phải nắm thời cơ kịp lúc này.
Đoàn kết phá cùm gông, ngục tối.
Cứu dân oan khuất, kẻ lưu đày.*

*Ngày mới bùng lên lửa đấu tranh
Bước qua sợ hãi sẽ công thành.
Kiên gan vững bước ta xông tới,
Xóa bóng đêm dài, đón ánh minh.*

*Tiền nhân xưa lắm liệt oai phong,
Cứu nước bao phen cõi ách trùng.
Gian khổ nơi rừng sâu biển thẳm
Bao đời đuổi giặc lập kỳ công.*

*Toàn dân nước Việt đứng vùng lên,
Hải ngoại năm châu chuyển lửa bên
Lật đổ bạo quyền, gìn đất tổ
Tự Do, Công Lý rạng ba miền.*

UYÊN THÚY LÂM
(Tháng 4 / 2011)



*Vườn Thơ
Bỏ Ngỏ*

Bài Xướng



*Thứ Bảy mà sao thấy Diễm Đan
Im hơi lặng tiếng chẳng ai sang
Cô đơn ngơ ngác nhìn cây cỏ
Chiếc bóng bơ vơ ngấm lá vàng
Mặc Khách chưa về vườn lặng lẽ
Tao Nhân chẳng đến cổng thành thang
Chắc là bận rộn đời cơm áo
Quên mất vườn thơ hoa úa tàn*

Thương Anh (Ngày 10-12-11)



Tiếng Đàn Xưa

Em nhớ trong mơ có tiếng đàn,
Bên người nằm ấy lúc xuân sang.
So dây đàn dạo câu tương ngộ,
Nấn phím loan ngân điệu đá vàng.
Lắng khúc Phụng Cầu vang thánh thót,
Đội chèo Tư Mã bước thênh thang
Trăm năm hoài vọng mùa trăng cũ,
Xuân đến rồi đi mộng chẳng tàn.

UYÊN THÚY LÂM

Gã Ôm Đàn

Bên sông cô tịch gã ôm đàn,
Đò vắng lời chèo đợi khách sang.
Vẳng vẳng lời buồn theo sóng bạc,
Chơi voi đàn hận mấy cung vàng.
Quảng Lăng u oán sâu bia mộ
Lưu Thủy dòng đời nhẹ bước thang.
Nước chảy về đâu đời lữ thú?
Hồ trường ta rót mấy canh tàn.

TẠO ÂN



BÀI XUỐNG:

Nắng mai vàng dậy đón chào
Bước chân lữ thú khua rào lá khô.
Đổ nghiêng chiếc bóng lượn lơ
Về đâu trong cõi mịt mờ sương tan.

Bóng ơi! Năm tháng lụn tàn
Chân xiêu mong ước vai oằn huyễn không.
Nương nhau qua chốn bụi hồng
Vui buồn đối ẩm giao lòng vẫn thơ.

Con đò nhân quả đưa tôi
Cõi hoa nào bạn nổi trôi khắp miền.
Kiếp nao chung hội đồng thuyền
Hay là sơ ngộ bén duyên Sở, Tề.

Cùng đi một lại cùng về
Bạn xuôi chốn cũ trăng thê đợi tôi.
Lời xưa buông thả lâu rồi
Đến nay chợt tỉnh nguyện thôi phiêu bồng.

Nắng lên chênh chếch bến sông
Nghiêng niềm tâm sự xuống dòng nước xinh.
Trải tình khắp cõi minh linh
Mai đây vắng bóng bạn mình nhớ chẳng?

TƯỜNG VY

Chiếc
Bóng



BÀI HỌA 1:

Cố hương ơi, gửi lời chào,
Nắng lên hay lúc mưa rào đồng khô.
Ngàn mây theo gió lững lờ,
Bay về phương cũ xa mờ chia tan.

Đông qua ngàn lá úa tàn ,
Lá rơi vệt cỏ nhẹ nhàng hư không.
Vô thanh qua cội bụi hồng,
Lá nào còn luyến chút lòng cành thơ .

Chiều buông nắng nhạt quanh tôi,
Bao ân tình cũng xa xôi trăm miền.
Năm xưa chân bước lên thuyền,
Vẫy chào cố quốc, lẽ duyên Sở Tề ?

Buổi đi không dám hẹn về,
Một trời ân nghĩa tràn trề trong tôi.
Nay thôn làng cũ đây rồi,
Cành Nam chim Việt giờ thôi phiêu bồng!

Mơ dò cũ ghé bến sông,
Em còn nghiêng nón bên dòng nước xinh.
Dù bao năm tháng điều linh,
Ngày về xin nối duyên mình. Còn chăng ?.

UYÊN THÚY LÂM
(02 / 20 / 2012)

Ngay
Về



Bài Họa 2:

Giã từ xin vẫy tay chào,
Quê hương nắng cháy kênh đào nước khô.
Con diều vắng gió lặng lơ,
Dòng sông mấy ngả đôi bờ hợp tan.

Ánh chiều ngã xuống ngày tàn,
Bước chân theo bóng đậm ngàn sắc không.
Chuông chùa vắng áng mây hồng,
Chầy kinh động tiếng trầm bỗng như thơ.

Quẩn quanh tôi lại mình tôi,
Trăm năm thôi cũng là thôi một miền.
Tiễn người hẹn ước lên thuyền,
Gượng cười chúc phúc được duyên Sở Tề

Người đi không hẹn ngày về,
Thập sinh nhất tử lời thề trao tôi.
Một mai dù sự đã rồi,
Thì duyên bè nước đành thôi bệnh bông.

Người về trở lại dòng sông,
Con đò có đợi bên dòng nước xinh.
Hay là hồn phách hiển linh,
Chỉ là bóng quế bên mình họa chằng?

NGUYỄN THANH TY
Boston

Người

Đi

Đi

Mai



NHỮNG GIÒNG GIAO CẢM... VỀ NỮ THÍ SĨ UYÊN THÚY LÂM

- *Nguyễn Triệu Việt*

Người viết hân hạnh gặp chị Uyên Thúy Lâm (UTL) trên Diễn Đàn Văn Nghệ Tự Do (VNTD) tại Florida từ lúc mới bắt đầu, vào khoảng tháng 2/2011, qua đó chúng tôi cùng nhau sinh hoạt văn chương, thi phú, văn nghệ đủ loại... trong tinh thần Người Việt tha hương. Tôi có cảm tưởng mình gặp được một cánh hoa lạ, rất tươi đẹp trong vườn thơ với những lời thơ rất lãng mạn, nồng ấm, tuyệt vời... nhưng chẳng biết chị là ai. Thôi thì cứ để thời gian trả lời vậy...

Ngày nọ bất chợt tôi được làm quen với chị qua một bài thơ theo thể Song Thất Lục Bát (STLB) xuất hiện trên Diễn Đàn VNTD làm chị nhớ đến các áng thơ cổ tuyệt mỹ như Chinh Phụ Ngâm, Cũng Oán Ngâm Khúc v.v... mà chị đã từng học thời trung học và sau này tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm cũng như đã một thời bước chân qua Giảng đường Trường Luật ở đường Duy Tân để trở thành cô giáo dạy học. Từ đó tôi cảm nhận trọn vẹn chị là một nhà thơ đầy phẩm chất tại hải ngoại.

Qua rừng thơ của chị, người viết cảm nhận chị đã có đủ đề tài để chia sẻ về mọi mặt: Những trầm tư về thân phận con người, cảnh trùng điệp của thiên nhiên, núi rừng, biển cả... Các bài thơ ca ngợi Tình Yêu, Tình Quê Hương, Tình Chiến Sĩ, Tình Đồng Bào Tỵ Nạn và trên hết là Tinh Thần Quốc Gia vẫn luôn ngời sáng trong tâm hồn của chị.



Đặc biệt chị làm đủ mọi thể thơ. Nào Đường luật (Thất Ngôn Bát Cú) kể cả Xương và họa; nào Tứ tuyệt, Lục bát, Song thất Lục bát v.v... Và nhạc thì đã có các Nhạc sĩ LMST, Cung Đàn phổ nhạc một số bài...

Xin mời quý vị hãy thưởng thức vài vần thơ ngũ ngôn trong bài Tình Một Thuở Còn Vương - mượn vần bài "Thuở Làm Thơ Yêu Em" của Nhà Thơ Trần Dạ Từ.

Tình Một Thuở Còn Vương

*Hoàng hôn buông tóc em,
Thương tím nâu màu áo.
Nắng đỏ bóng bên thềm.
Hoa xoan rơi bờ dậu*

.....
*Chìm sâu trong tâm thức
Đâu còn nữa bao giờ.
Xưa mơ duyên tơ tóc
Nay tình chỉ băng quơ...*

UYÊN THÚY LÂM



Như khi diễn tả về cảnh đẹp thiên nhiên hòa nhịp với tâm hồn con người, chị rung cảm qua bài thơ Tứ tuyệt Sắc Màu như sau:



Sắc màu

*Có phải màu xanh của núi rừng
Của cánh thông biếc lúc sang xuân
Của ngàn cây lá và hoa nữa
Em ở bên ta lúc... ngập ngừng...*

.....
*Đôi mắt đen huyền trong bóng đêm
Làn mi cong chớp khẽ ngoan hiền
Rồi mai gió cuốn chim bay mỏi
Đổ bến, thuyền neo sông mắt em...*

Khi nói về Tình yêu, chị đã có những giọng thơ lãng mạn, thay lời một người tình viết những lời thương trên cát, trên lá, trên núi đá, bên giòng suối hay bên biển chiều... qua các giọng thơ Tứ tuyệt mơn man...

Viết tên em

*Anh viết tên em trên cát,
Sóng biển muôn đời xóa đi.
Viết tên em trong lời hát,
Lời nào cho buổi phân ly.
Anh viết lời thương trên lá,
Xuân sang tươi màu lá non.
Qua mưa đông, vàng nắng hạ
Tình si dại mãi như còn...*

Hay như bài *Lối Thu Xưa*, người chinh phụ đang mòn mỏi trông chờ, đêm đêm ắp ủ mộng mơ, mong người xưa trở về kết duyên cùng năm tháng...



Lời thu xưa

*Anh thương nhớ, thật lòng anh có biết:
Đến bao giờ em mới được sẻ chia.
Bởi anh xa, mùa thu chưa về kịp
Trời phương em man mác nỗi chia lìa.*

.....
*Gió sẽ chuyển đến anh niềm nhung nhớ,
Chút mây xa tươi sắc nắng quan hà
Anh về đi, trăng thu vàng vặc tỏ,
Bên đời nhau ngày tháng mãi đơm hoa*

UTL

Hay khi nói về người yêu vì chinh chiến phải lên đường ra mặt trận, chị đã nói lên niềm chia cách phân ly và người ở lại đã hy sinh người thương của mình cho sông núi để mong có ngày đất nước tàn binh lửa trong chiến thắng rạng ngời... như trong bài thơ Tứ tuyệt Đoàn Quân Đi chẳng hạn với cách gieo vần trắc /vần bằng theo từng cặp đôi thật hào hùng, bi tráng:

Đoàn Quân Đi

*Đường hành quân sục sôi miền nắng cháy
Ta biết em ngóng chờ tin chưa lại
Đồng đội còn bên chiến lũy hào sâu
Nên đôi ta vẫn cách bến giang đầu!*

.....



Trăng Nước Bến Bè Xưa

*Trong gió lộng vang vó câu chiến mã
Nắng cháy da hay mưa rừng toi tả
Tận hiến thân này cho đến tàn hơi
Đâu thể buông gươm súng ngủ bên trời!*

Hơn thế nữa, người viết lại may mắn đọc được một bài thơ tứ tuyệt có tựa đề là Tình Người Cô Phụ mà chị đã mào đầu như sau:

“Sau ngày mất nước, có biết bao nhiêu cuộc đời vô vọng, có biết bao nhiêu cuộc tình ly tan, đổ vỡ, chia lìa. Người đi chiến trận không về. Người ở lại mỗi mòn thương nhớ! Kính được chia sẻ đến Quý Anh Chị chút nỗi niềm của người cô lẻ với bài thơ Tình Người Cô Phụ”:

Tình Người Cô Phụ

.....
*Tin chiến trận đêm ngày loang máu lửa
Anh miệt mài nơi núi thẳm rừng sâu
Chiều hành quân qua lưng đồi tre nứa
Nhớ thất lòng đôi mắt lệ hoen sầu.*

*Em vẫn chờ ba mươi năm cô lẻ
Thu sang đông mấy độ tóc phai tàn
Cuộc phù sinh còn ghi lời ước thệ
Giữ tình anh đi trọn kiếp nhân gian!*

(UTL 05/2011)



Thật tình mà nói, ngay từ khi đọc được bài thơ đầu tiên nói trên của Thi hữu UTL, người viết đã cảm nhận đây là một tài năng thi phú đặc biệt và chắc chắn có một chỗ đứng vững vàng trên thi văn đàn.

Cái hay của Thơ UTL trước hết, luôn thể hiện được tinh thần quốc gia cao cả của một người con dân Việt, của một chinh phu hay chinh phụ, luôn gắn bó với vận nước và xót xa thân phận người ra đi, lúc nào cũng đề cao, nhớ ơn những người chiến sĩ QLVNCH và Tổ quốc đã chở che, đùm bọc mọi người dân trên đất Việt thân yêu trước 1975 như bài thơ Tình Người Cô Phụ vừa đề cập.

Riêng về chuyện thi văn, lúc nào cũng thấy chị UTL dùng từ rất duyên dáng, mượt mà, trau chuốt, ngọt ngào, gợi cảm, đầy nét sang cả mà đắm thắm trong từng bài thơ. Cứ như là chị đã bỏ công tìm kiếm những lời hay ý đẹp để gieo hạt trong vườn thơ và văn điệu thi đâu ra đó, niêm luật gắn bó hết chỗ chê. Hay là vì chị đã từng là cô giáo trung học nên đã quen theo khuôn vàng thước ngọc của thơ văn mà gieo lên những vần thơ hay như vậy?

Vì thế khi đọc lên, người viết cảm thấy vô cùng cảm khái, nhất là vào buổi sáng pha một tách trà thơm, rồi mở từng trang thơ ra đọc, đọc được bài thơ hay của UTL là đủ để một ngày làm việc không mệt mỏi. Đến mức mà một người chiến sĩ anh hùng ở đất Bình Thuận, Bình Tuy là anh Lê Phi Ô (SJ), cựu Tiểu Đoàn Trưởng ở vùng Rừng Lá đã phải thốt lên:

"UTLâm có cái gì đó hơi lạ lạ, trong câu thơ có...chất lính trong đó hoặc chất giọng của nhi nữ không phải thường tình mà là nhi nữ anh hùng. Tôi đi gần suốt cuộc chiến, cho đến bây giờ những ngày cuối đời với những khoắc khoải, những hoài niệm về quá khứ xa xăm....

UTLâm đã bất ngờ làm sống lại dĩ vãng trong tôi khiến tôi nhớ lại câu thơ mà ai đó đã viết "Chàng trai trẻ đã không còn trai trẻ - Bồng bồng bồng tim óc mộng kiếm cung!". Cám ơn đời, cám ơn người, cám ơn UTLâm đã nhắc cho tôi...biết



Trăng Nước Bến Bè Xưa

rằng tôi đã sống một cuộc đời đáng sống, để đến bây giờ tôi không cảm thấy hổ thẹn với núi sông!” (LPO-23/05/11)

Ngoài những đề tài Tình yêu vừa nói trên, sau cơn Quốc nạn 30/04/1975, chị UTL cũng hòa nhịp với hàng triệu con tim khi bao thảm cảnh nghiệt oan đã đổ lên đầu những thuyền nhân vô tội. Bài thơ viết theo thể thơ tự do sau đây của chị đã nói lên hết những thảm cảnh đó làm người đọc phải rơi nước mắt xót xa...

Bước chân VN

*Bước chân thuyền nhân
Mang bao người ra khơi
Dù phải làm môi cho sóng dữ
Đói khát phong ba hải tặc tơi bời !
Bước chân thuyền nhân
Mang Việt nam ra khơi
Xa lánh loài bạo ngược
Theo chủ thuyết ngoại lai.
Giày xéo giống nòi
.....
Tháng Tư đen xua vạn người ra biển
Gửi mệnh đời trên thuyền lá đơn sơ
Mẹ già vợ yếu con thơ
Ba người đi chỉ một người tới bến
Galăng, Bidong, Songkhla ai đến
Ai muôn đời chìm đáy nước, san hô
Khép mắt xuôi tay, thủy táng hải mô !
Làn sóng người vẫn âm thầm rấn rỏi*

UTL



Và với một tấm lòng quốc gia yêu nước trung trinh, chị UTL đã thể hiện rất nhiều qua các bài thơ, đặc biệt như bài họa sau đây theo thể Thất Ngôn Bát Cú Đường Luật, là một thể thơ của lớp người cũ, rất khó làm vì phải tuân theo luật niêm vận, đối chất thật chặt chẽ. Tuy thế chị cũng đã vượt qua một cách vững chãi, tài tình. Điều này chứng tỏ chị có một căn bản vững vàng về thể thơ ĐL. Và qua bài thơ sau đây, chị cũng tỏ ra là một trang nữ kiệt miền Nam.

Hùng Khí Giống Tiên Rồng (Họa thơ NX Vạn)

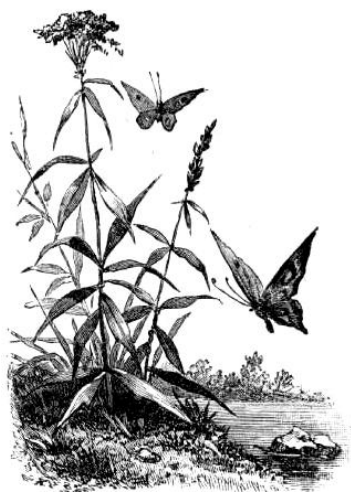
*Dân Nam chí khí vững tâm đồng
Tổ Quốc con tàu hướng biển Đông
Mấy độ Hoàng Sa tràn sóng cả
Bao phen Bản Giốc tách non sông
Trung Vương, Hưng Đạo danh ngời rạng
Sông Hát, Bạch Đằng giặc hóa ngông
Bị trị ngàn năm còn đánh đuổi
Hán gian! Dừng động giống Tiên Rồng.*

UYÊN THÚY LÂM (27/06/11)

Trở về trang sử cũ, chị có một bài thơ nói về một mối tình đẹp nhưng rất đau thương, bi thảm của công chúa Mỵ Châu và Trọng Thủy. Bài thơ tựa là Tình Sử Cổ Loa Thành:

Tình Sử Cổ Loa Thành

*Trong cung cảm sao chàng lặng lẽ
Không cười vui bên thiếp hiền ngoan*



Trăng Nước Bến Bè Xưa

*Chung mỹ tửu chiều nay ướp lệ
Chàng không vui, lòng thiếp ngõ ngang*

.....

*Phụ tình chàng quên cả ân sâu
Muru đồ tham vọng giết đời nhau
Nàng sống trọn lòng không giới hạn
Tình sử ngàn năm tiếc Mỹ Châu.*

UTL

Quá yêu chồng, Mỹ Châu đã vô tình để Nỏ thần rơi vào tay giặc, làm đổ nát giang sơn trước âm mưu thâm độc của cha con Trọng Thủy! Gương của người xưa còn đó! Muốn giữ gìn non sông đất nước của Tiên Nhân để lại, phải sáng suốt Cảnh Giác trước mưu ma chước quỷ của kẻ thù tham tàn, thâm độc. Bài học cảnh giác vẫn là bài học có giá trị ngàn năm như Bài thơ Tình Sử Cổ Loa Thành của chị.

Ngày nay, nào Tây Nguyên bô xít, nào đô thị Bình Dương, nào Hoàng Sa & Trường Sa, nào Ải Chi Lăng, nào Thác Bản Giốc đang dần mất vào tay giặc bá quyền Phương Bắc v.v... mà tội lỗi này thì không phải do những người phụ nữ chân yếu tay mềm như Mỹ Châu gây ra mà chính là những người đang ngồi ngất ngưỡng trên đỉnh quyền lực của cái chóp bu nghiệp bá của giang sơn Việt.

Nhưng bên cạnh cái đáng trách của Mỹ Châu, vô tình làm tan tác cả non sông, nghiệp đế của Cha (mà nàng đã phải trả giá quá cao bằng cả mạng sống của nàng - bị Cha chém đầu!) thì còn một khía cạnh đáng THƯƠNG: đó là tình yêu và lòng tin tưởng tuyệt đối vào người chồng (phản trắc Trọng Thủy).

Tôi nghĩ chị UTL cũng là một phụ nữ, cũng là đàn bà, nên chắc đã thật sự thương cảm Nàng, và đặt nhiều Tình Cảm, nỗi xúc động vào bài thơ nói trên.



Như vậy trên đời này, khi đã đặt tình yêu tuyệt đối vào người chồng đầu ấp tay gối của mình thì có lẽ cái "dại dột, non nớt, không lường trước tai họa..." chắc không riêng chỉ một mình My Châu mắc phải thôi đâu"!?

*Tình chàng dù nặng nghĩa Cha sâu
Ôm ấp oan kia đến tận đâu
Nỏ thiếu móng thiêng rùa lẫn bóng
Trai chìm đáy nước lệ hoen châu....*

Về các thể thơ, hầu như chị không loại bỏ thể thơ nào ra khỏi trang thơ của chị. Nhưng theo tôi, thể thơ Tứ tuyệt có thể nói là sở trường của chị đã thể hiện qua nhiều đề tài vừa kể trên. Thường thì khổ thơ 7 chữ (thất ngôn tứ tuyệt) thể hiện trong hầu hết các bài thơ của chị như Sân Ga Tiễn Biệt, Sắc Màu, Thanh Âm Ngày Cũ, Như Cảnh Vạc Bay... Có khi 6 chữ như bài Viết Tên Em, có khi 8 chữ như bài Lối Thu Xưa, Ánh Mắt..., có khi là ngũ ngôn 5 chữ như bài Tình Một Thuở Còn Vương giới thiệu ở phần đầu.

Tuy Tứ tuyệt là sở trường của chị, nhưng Lục bát của chị cũng tuyệt vời không kém, đã thể hiện qua các bài thơ Lục bát như Mấy Giòng Dư Âm, chị đã dùng các nốt nhạc Đồ, Rê, Mi, Fa, Sol, La, Si, Đố để tạo nên bài thơ thanh nhạc muôn màu muôn vẻ. Hay như bài thơ Ân Tri Ngô, Hạt Bụi, Thư Gửi Em... và bài Em Đi sau đây đã gieo lên khúc nhạc tương tự, chia ly nhịp cầu Ô Thước, man mác hồn thơ Kiều của cụ Nguyễn Du Tiên sinh:

EM ĐI

*Em đi, cánh bướm bay xa,
Nghe hơi giá lạnh vừa qua hiên ngoài.
Đơn côi tháng rộng năm dài,
Giấc mơ hồn bướm, mộng ngoài Trang Chu.*



Trăng Nước Bến Bè Xưa

*Đường lên non biệt sương mù,
Tìm nhau, thôi đã nghìn thu chia đường...*

Một cái tài khác của chị mà ít người làm được, là chị đã dùng rất nhiều địa danh, tên tuổi các vùng đất thân thương của Quê hương mà gieo lên bài thơ có tựa đề *Lang Biang Đón Bước Em Về* tả về một buổi chiều ở Đà Lạt với vài nét chấm phá như sau:

Lang Biang Đón Bước Em Về

*Qua đèo Prenn thoáng như say
Hồ Xuân Hương lạnh trời mây giăng sầu.
Vườn Bách thú đã bao lâu...
Pongour thác bạc trắng mầu thời gian?
Cà phê Thủy Tạ sương ngàn
Phở Tùng buổi ấy vội vàng chia tay.
Trúc Lâm Thiền Viện sương bay
Ta còn lặng đứng đợi ai bên hồ.
Chùa Sư Nữ những chiều mơ
Vượt qua dốc Thái Phiên chờ bước em.
Thương sao tình quá truân chuyên
Đôi Thông Hai Mộ lỡ duyên kiếp này!*

.....

Thơ của chị đã được một số nhạc sĩ ái mộ như bài *Sân Ga Tiễn Biệt*, và *Thiên Thu do Nhạc sĩ Lão Thành LMST* phổ nhạc. Hoặc bài *Vườn Hương Cổ Tích (VHCT)* do Cung Đàn phổ nhạc. Đặc biệt bài *VHCT*, lời thơ thật phiêu du, đắm say, ngào ngạt như bước vào chốn *Thiền ca*, gợi cảm hồn thơ, hồn nhạc vào tận



Vườn Hương Cổ Tích... Theo người viết, đây là một trong những bài thơ tuyệt diệu của chị UTL.

VƯỜN HƯƠNG CỔ TÍCH *

*Ngồi bên nhau trăng tỏa sáng vườn xưa
Nói với em hương tách trà buổi sớm
Rồi được nghe những ân tình thấm đượm
Em cùng tôi trong vườn mộng trăng đầy.*

*Mỏi hôm nào mình chung bước đến đây
Trăng sáng tỏ trải trên vườn trúc bạch
Ngược ánh nhìn cảnh trúc nghiêng lau lách
Đắm hôn trăng thành bức thủy mặc buồn.*

*Buổi hoàng hôn vang vọng tiếng chuông buông
Ngôi cổ tự trong vườn hương u tịch
Trâm mặc khẽ bước chân vào cổ tích
Em nghe chẳng tình khúc dưới trăng ngàn...*

*Mai ngày lên sao động bóng trăng tan
Màu nắng mới xóa mờ vàng nguyệt khuyết
Ta có nhau trong phút giây điểm tuyệt
Giữa đất trời hương ngát nhánh hoàng lan.*

*Quên thời gian qua ảo ảnh mênh mang
Tâm thức nhẹ trôi vào vùng miên viễn
Hương cõi giới bao la và thánh thiện
Ta cùng nhau đi đến phía trăng vàng...*

UYÊN THÚY LÂM



Tóm lại, Thơ của Thi hữu UTL mở ra một khung trời tình tự bát ngát, bao la, man mác hồn sông núi, ôm ấp cả tình người trong cô đơn muốn tìm về với nhau tung tăng nguồn hạnh phúc, hòa hợp với thiên nhiên, với những cảnh đời hào hùng và oan nghiệt... mà con người đã trải qua.

Thơ của chị sang cả, tuyệt vời. Chữ nghĩa lồng lộng diễm ảo như khói sương, đủ để đắm say lòng người lữ thứ. Mỗi bài thơ của chị chẳng khác nào một bức tranh tuyệt mỹ, một bản nhạc líu lo để ru hồn người vào những cơn say mộng mị, những sáng khoái bất ngờ. Người đọc rón rén bước vào khu vườn thơ để nhìn ngắm ngàn vạn bông hoa đủ màu, đủ hương, đủ sắc tươi tắn nở... Người nghe cũng nhẹ nhẹ chân bước vào khu vườn thanh nhạc thật im ắng để lắng nghe những cung bậc âm thanh thiết tha, dịu dặt rót vào hồn người lữ thứ...

Nhưng trên hết những xúc động chân tình đó, ngòi bút của chị UTL như ngọn sóng triều dâng, mặc nhiên hiển hiện trên thi văn đàn khắp chốn, chẳng riêng gì ở Boston - nơi chị đang dừng bước tạm dung đã từng nở hoa, mà còn trên thi văn đàn thế giới nói chung được thưởng thức hương vị ngọt ngào vườn thơ của nữ thi hữu có cái tên thật xinh xắn Uyên Thuý Lâm.

Mời quý vị bước chân vào vườn hoa thi ca. Một đóng góp thật xứng đáng vào nền văn hóa, văn học hải ngoại trong giòng sống tha hương vẫn tiếp tục nở rộ đến muôn đời./-

* *Nguyễn Triệu Việt*
(ÚC CHÂU)



Sự kiện Tòa Tháp Đôi tại NYC sụp đổ
Viết cho Lễ Tưởng Niệm Ngày 11
Tháng 9, Năm 2011

NGỌN HẢI ĐĂNG CỦA HY VỌNG

Hôm nào, Ngày Tưởng niệm mười năm,
Ngày đau buồn tòa Tháp Đôi NewYork.
Bọn cuồng tín bạo tàn tấn công tiêu diệt,
Ba ngàn con người đang sống tự do.
Chỉ trong phút giây xương thịt nát. Không mò!
Đứt đoạn ngàn mệnh phần, tan hoang tòa Tháp.
Mẹ tìm con, vợ tìm chồng, con gọi cha nào thấy!
Tang thương ngập trời, lửa hận ngút mây!!

.....



Trăng Nước Bến Bè Xưa

Mười năm qua mà tưởng mới đâu đây
Lệ máu như còn đọng đầy khước mắt.
Trong vỡ nát đau thương ngập đất
Ground Zero rồi cũng phải hồi sinh.
Vượt đau thương mà nối tiếp hành trình
Xây dựng mới trên đống hoang tàn đổ nát.

God Bless America... vang tiếng hát,
Triệu đóa hoa, bao lệ nển cho đầy?!

Tối đêm qua, muôn người thấy vút tầng mây
Mắt lệ rưng rưng ngược nhìn
Bóng THÁP ĐÔI rục rở.
Ánh lồng lộng trên nền khung trời cũ,
Trung Tâm Thương Mại Thế Giới sáng lòà.
Vẹn nguyên như vẫn còn đó tự bao giờ.
Chút đắng lòng mà niềm vui rục sáng.

Nhìn kia!
Chùm tia vút cao, dáng Đôi tòa Tháp,
Ngọn Tháp của ngày thịnh vượng hồi sinh,
Của tình thương, của nhân ái, an bình.
Bừng niềm tin, rạng ngời không gian mới.
Ánh sáng đã chan hòa:
Tháp thấp lên sức sống triệu người mong đợi
Là NGỌN HẢI ĐĂNG CỦA HY VỌNG, của muôn đời
Ngước lên nhìn bừng tin tưởng,
Ngày mai...

UYÊN THÚY LÂM



VẾT BUỒN

Ta thấy ta buồn như áng mây
Hồn treo lơ lửng thảng năm dài
Nỗi buồn man mác nhưng dai dẳng
Chẳng biết từ đâu ghé đến đây

Ta thấy ta buồn như cỏ khô
Ước mơ nào đến cũng hư vô
Tình yêu ai đốt vàng như cỏ
Cháy rụi hồn ta quy dưới mồ

Ta thấy ta buồn như nước trôi
Dòng sông lặng lẽ chảy qua đời
Mang theo phiền muộn xuôi về biển
Thành một khối buồn giữa bể khơi

Ta thấy ta buồn như chớm thu
Khung trời hoang vắng khói sương mù
Hồn ta như lá buồn trên ngọn
Như phím tơ sầu bỗng đứt dây

TỐ ANH

